

Bản án số: 56/2020/HSST
Ngày: 28/10/2020

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

Trần Văn H (tên gọi khác: Trần Văn T), sinh năm 1988; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT: Xóm K, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần Văn C và bà Trần Thị L; có vợ là Lê Thị H và 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2016. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 26/3/2020 Công an huyện B, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “*Xâm hại đến sức khỏe người khác*”; chấp hành quyết định xử phạt ngày 26/3/2020. Đặc điểm nhân thân: Ngày 30/9/2011, TAND huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “*Đánh bạc*”. Ngày 20/9/2013, TAND huyện M, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù về các tội “*Đánh bạc*” và “*Tổ chức đánh bạc*”. Ngày 02/10/2017, Công an huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “*Xâm hại đến sức khỏe người khác*”. Ngày 19/01/2018 Công an huyện M, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “*Xâm hại đến sức khỏe người khác*”. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định theo Quyết định tạm

giam số 23/2020/HSST – QĐTG ngày 21/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị cáo Trần Văn H (tên gọi khác: Trần Văn T) bị lực lượng Công an huyện M, tỉnh Nam Định bắt quả tang về hành vi đánh bạc vào hồi 01 giờ 45 phút ngày 30/5/2020 nên ngày 01/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn H tại thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét đã thu giữ:

- Thu trong chiếc túi xách loại túi nữ màu hồng để ở ngăn giữa phía trên tủ đựng quần áo giáp tường phía Tây phòng ngủ phía Đông tầng hai: 03 viên dạng cục hình chữ nhật màu hồng KT(0,9 x 1,1)cm đựng trong túi ni lông màu trắng KT(8,5 x 5,1)cm, được niêm phong trong túi ký hiệu 113635.

- Thu trong chiếc túi xách loại túi nữ màu đen để ở ngăn giữa phía trên tủ đựng quần áo giáp tường phía Tây phòng ngủ phía Đông tầng hai:

- + 03 túi ni lông KT(2,5 x 2,7)cm, bên trong mỗi túi đều chứa chất bột dạng cục màu trắng đựng trong 01 túi ni lông màu trắng KT(8,7 x 9,7)cm, được niêm phong trong túi ký hiệu 113636.

- + 04 viên dạng cục màu hồng KT(1 x 1)cm đựng trong 01 túi ni lông màu trắng KT(5,7 x 9,7)cm, được niêm phong trong túi ký hiệu 113638.

- Thu tại kệ ti vi: 01 đầu thu camera được niêm phong trong thùng catton màu vàng có chữ VINAMILK.

- Thu tại ngăn kéo kệ ti vi 01 bộ bài tú lơ khơ có chữ DOUBLEK.

Ngày 03/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện M quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định giám định chất ma túy đối với các viên nén dạng cục và chất bột màu trắng dạng cục đã thu giữ tại chỗ ở của Trần Văn H.

Tại bản Kết luận giám định số 608/GĐKTHS ngày 04/6/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu gồm 03 viên nén dạng cục hình chữ nhật màu hồng kích thước mỗi viên (0,9 x 1,1)cm được niêm phong túi niêm phong số 113635 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: MDMA. Tổng khối lượng mẫu: 1,685 gam. Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 túi ni lông kích thước mỗi túi (2,5 x 2,7)cm được niêm phong trong túi niêm phong số 113636 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Tổng khối lượng mẫu: 1,458 gam. Mẫu gồm 04 viên nén dạng cục hình chữ nhật màu hồng kích thước mỗi viên (1 x 1)cm được niêm phong túi niêm phong số 113638 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: MDMA. Tổng khối lượng mẫu: 1,886 gam.

Sau khi nhận được văn bản thông báo, trao đổi thông tin, tài liệu điều tra của Cơ quan CSĐT Công an huyện M, ngày 23/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiếp nhận tài liệu, vật chứng là số ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 608/GĐKTHS, (113635+113636+113638) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định để khởi tố, điều tra theo thẩm quyền quy định tại Điều 163 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo H khai nhận: Khoảng cuối tháng 5/2020 H đi ra khu vực chợ lợn thuộc xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam tìm mua ma túy tổng hợp dạng kẹo và Ketamine để sử dụng thì thấy một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,65m da ngăm đen có biểu hiện giống người nghiện ma túy đang đứng một mình. H đi đến gần và nói “*Để cho em ba triệu tiền ma túy tổng hợp*” rồi đưa cho người đó 3.000.000 đồng. Nam thanh niên cầm tiền và đưa lại cho H 07 viên ma túy tổng hợp dạng kẹo màu hồng và 03 gói Ketamine đựng trong túi ni lông màu trắng. H cầm số ma túy vừa mua đi về chỗ ở rồi để 03 viên ma túy tổng hợp vào 01 túi ni lông màu trắng cất vào túi xách màu hồng, để 04 viên ma túy tổng hợp cùng 03 gói Ketamine vào chiếc túi xách màu đen rồi cất ở ngăn giữa tủ quần áo trong phòng ngủ tầng hai.

Tại Cáo trạng số 56/CT - VKS - MT ngày 06/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo tù 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Theo hướng dẫn tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015; khối lượng ma túy mà bị cáo Trần Văn H tàng trữ tại nơi ở tại thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam bị lực lượng Công an huyện M, tỉnh Nam Định phát hiện và thu giữ vào ngày 01/6/2020 được tính như sau: Chất MDMA $3,571 \text{ gam} / 05 \text{ gam} = 71,42\%$ so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS; chất Ketamine $1,458 \text{ gam} / 20 \text{ gam} = 7,29\%$ so với mức tối thiểu quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 BLHS. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất ma túy MDMA, Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất quy định tại khoản 2 Điều 249 BLHS là 78,71% (dưới 100%). Do đó bị cáo Trần Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn*” quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần phạm tội và bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng vẫn không rên luyện mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định nguồn gốc và đối tượng đã bán các chất ma túy MDMA, Ketamine cho Trần Văn H để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

Áp dụng Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H (tên gọi khác: Trần Văn T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn H (tên gọi khác: Trần Văn T) **03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành thi hành án phạt tù.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 608/GĐKTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn H (tên gọi khác: Trần Văn T) phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo H biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã A, huyện B;
- UBND xã M, huyện M, tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đặng Trần Anh Dũng

(Đã ký)